

HĐTL VN30 – RỦI RO THÙNG ĐÁY NGẮN HẠN TĂNG

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 17/6/2019



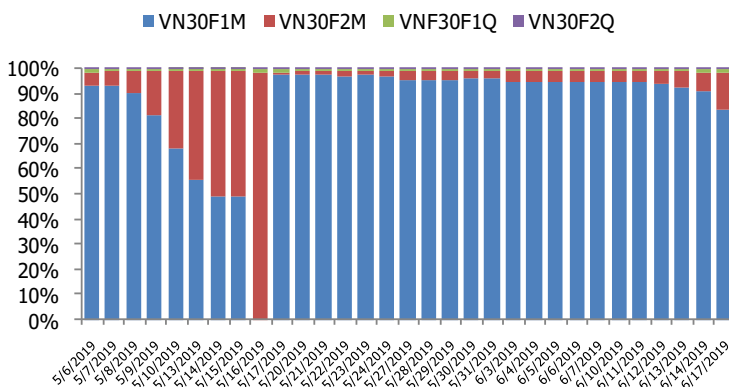
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1906	20/06/2019	3	854.0	-5.50
VN30F1907	18/07/2019	31	858.0	-7.18
VN30F1909	19/09/2019	94	862.5	-1.01
VN30F1912	19/12/2019	185	860.3	12.46

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn biến không thật sự tích cực khi VN-Index có thời điểm mất gần 10 điểm bởi ảnh hưởng của các cổ phiếu trụ như VIC, VHM, VRE, PNJ, MWG, VJC, FPT, MSN... Tuy nhiên, thị trường không diễn ra tình trạng bán tháo và nhiều nhóm cổ phiếu như dầu khí, ngân hàng vẫn thu hút dòng tiền khá tốt. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index chỉ còn giảm 6,71 điểm (-0,7%) xuống 946,9 điểm và HNX-Index thậm chí tăng 0,1% lên 103,56 điểm. Dù vậy, thanh khoản thị trường khá thấp với giá trị khớp lệnh 3 sàn chỉ đạt khoảng 2.600 tỷ đồng. Điểm tích cực là khối ngoại vẫn mua ròng khá tích cực với hơn 116 tỷ trên toàn thị trường.
- Dù gặp rung lắc trong phần lớn của phiên chiều, nhưng nhờ lực cầu gia tăng cuối phiên, giúp VN-Index giữ vững được sắc xanh, chấm dứt chuỗi 3 phiên giảm liên tiếp. Chốt phiên, VN-Index tăng 3,53 điểm (+0,37%), lên 953,61 điểm với 143 mã tăng và 132 mã giảm. Đồng lực cho đà tăng của VN-Index trong phiên chiều nay vẫn đến từ nhóm ngân hàng với VCB tăng 2,82% lên 69.200 đồng, BID tăng 2,06% lên 32.150 đồng. Ngoài ra, thị trường còn nhận được sự hỗ trợ của các mã khác như VNM, GAS, VRE, ROS, NVL. Thanh khoản thị trường chung không có sự cải thiện và vẫn duy trì ở mức thấp, tổng giá trị giao dịch đạt 3.800 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 77 tỷ trong phiên hôm nay, tập trung chủ yếu vào SBT, VNM, CTG, VHM, VIC.
- Sau khi VN30 không thể giữ vững được vùng hỗ trợ quanh 860 điểm khiến áp lực Short gia tăng mạnh hơn trên thị trường phái sinh. Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều duy trì basis dương là điều khá tích cực. Trong đó, ngoại trừ HĐTL F1906 chỉ giữ basis dương 1,41 điểm do sắp đến ngày đáo hạn, các HĐTL F1907, F1909, F1912 duy trì basis dương từ 4,91 đến 11 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư khá lạc quan về triển vọng của thị trường trong trung hạn, bất chấp thị trường đang giảm mạnh về điểm số.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index giảm điểm mạnh trước sức ép từ nhóm cổ phiếu trụ và test lại vùng hỗ trợ mạnh 850-853 điểm. Nếu vùng hỗ trợ trên tiếp tục bị xuyên thủng thì chỉ số sẽ kiểm nghiệm các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 820-830 điểm. Trong khi đó, vùng 860-865 điểm sẽ là kháng cự nếu VN30-Index tăng điểm trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short tiếp tục được ưu tiên khi kịch bản thị trường giảm điểm đang chiếm ưu thế, nhà đầu tư nên canh Short tại các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu. Hoạt động Long nên tạm thời không khuyến nghị. Vùng hỗ trợ của chỉ số tại 850-846-840 điểm, vùng kháng cự của chỉ số tại 858-862-870 điểm.

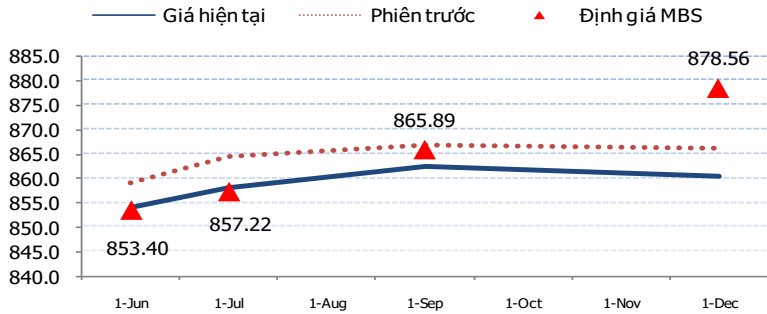
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Những diễn biến hết sức khó lường ở vùng đáy, chiến lược nằm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Nằm giữ vị thế Short spread (VN30F1907-VNF1906) như được khuyến nghị trong bản tin trước và kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá thu hẹp về gần mức 0 điểm.

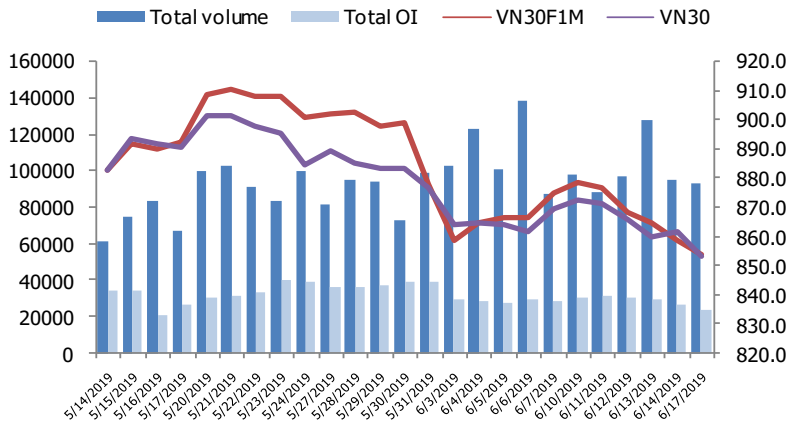
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1906	854.0	-0.57	87,715	- 5.49	20003	-16.68
VN30F1907	858.0	-0.74	5,302	167.24	3567	85.20
VN30F1909	862.5	-0.51	69	115.63	310	-0.64
VN30F1912	860.3	-0.67	71	18.33	186	3.33
Tổng			93,157	- 1.82	24,066	-8.93

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đóng cửa phiên đầu tuần, hợp đồng F1906 giảm 0,57% đạt 854,0,9 điểm, tương tự các hợp đồng F1907, F1909 và F1912 lần lượt giảm xuống 858,0 điểm (-0,74%), 862,5 điểm (-0,51%) và 860,3 điểm (-0,67%). Basis của hợp đồng VN30F1906 hiện đang cao hơn 1,01 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, trong khi basis của hợp đồng VN30F1907 tăng đạt +5,01 điểm, của VN30F1909 và VN30F1912 là +9,51 và +7,31 điểm.
- Thanh khoản phiên này giảm nhẹ 2% xuống 93.157 hợp đồng, trong đó KLGD của F1906 là 87.715 hợp đồng chiếm tỷ trọng gần như tuyệt đối.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1906 là 853,40 điểm (thấp hơn 5,50 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1907 là 857,22 điểm (-7,18 điểm), VN30F1909 là 862,89 điểm (-1,01 điểm) và VN30F1912 là 878,56 điểm (+12,46 điểm).

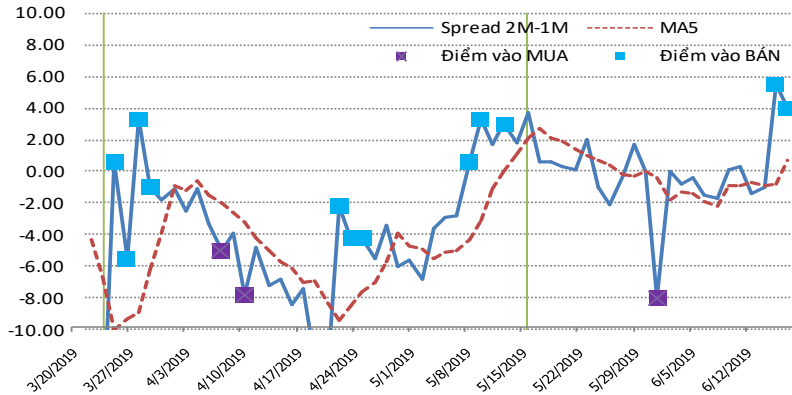
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



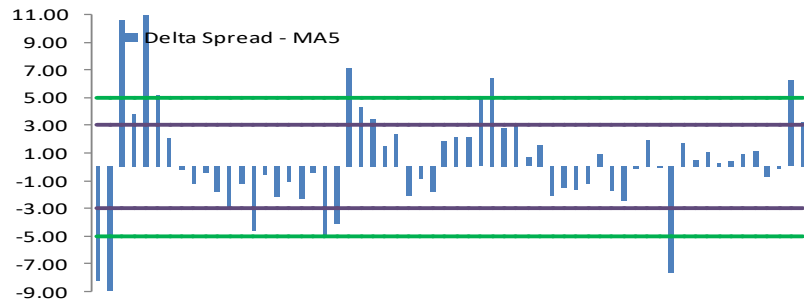
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	4.00	5.50	-1.50	0.70	3.30
VN30F1Q - VN30F1M	8.50	8.00	0.50	2.86	5.64
VN30F1Q - VN30F2M	4.50	2.50	2.00	2.16	2.34
VN30F2Q - VN30F1M	6.30	7.20	-0.90	2.92	3.38
VN30F2Q - VN30F2M	2.30	1.70	0.60	2.22	0.08
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.20	-0.80	-1.40	0.06	-2.26

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



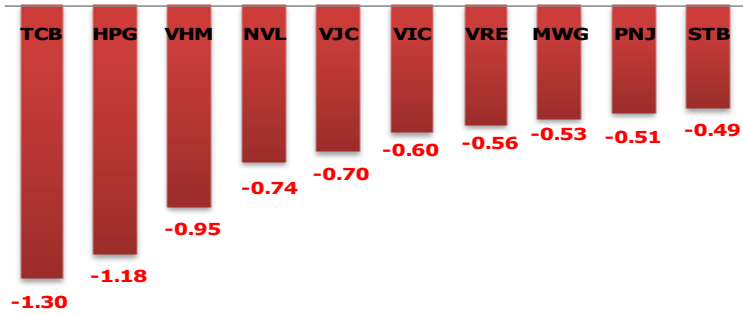
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Áp lực bán tiếp tục khiến thị trường HĐTL chìm trong sắc đỏ trong phần lớn thời gian giao dịch phiên thứ Hai đầu tuần. Dù vậy, mở cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, hợp đồng kỳ hạn tháng 6 tiếp tục được giao dịch ở mức giá thấp hơn đáng kể so với 3 hợp đồng còn lại, trong đó chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1907 – VN30F1906) đạt mức +5,3 điểm. Đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá của hai hợp đồng này giảm xuống +4 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VNF1907) tăng 2 điểm lên mức 4,5 điểm, trái lại, chênh lệch của cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) tiếp tục giảm 1,4 điểm xuống mức -2,2 điểm.
- Hiện tại, xu hướng thu hẹp chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng kỳ hạn gần nhất được kỳ vọng sẽ tiếp diễn trong các phiên giao dịch tới. Vì vậy, đối với những nhà đầu tư đã mở vị thế Short spread (VN30F1907-VNF1906) như được khuyến nghị trong bản tin trước có thể tiếp tục nắm giữ và kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá thu hẹp về gần mức 0 điểm. Tuy nhiên cần lưu ý rằng chỉ còn 4 phiên giao dịch nữa hợp đồng VN30F1906 sẽ đáo hạn do đó những vị thế giao dịch chênh lệch giá với hợp đồng này sẽ tiềm ẩn rủi ro kỳ hạn.

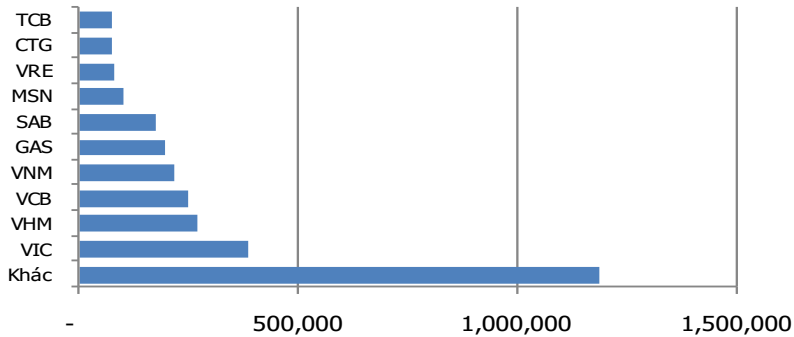
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



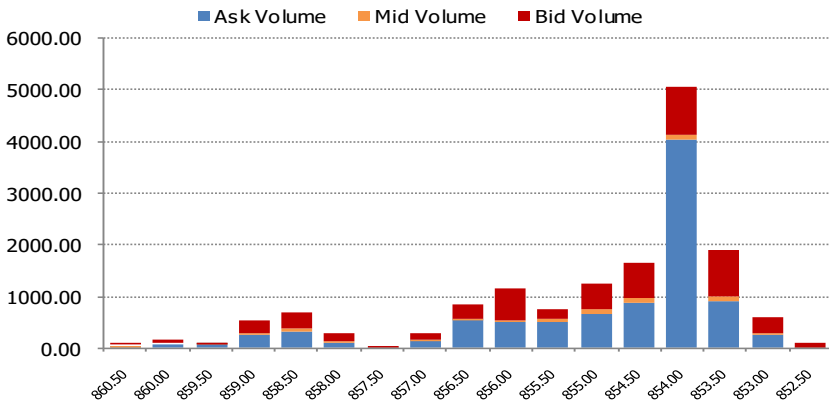
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút tăng điểm đầu phiên nhưng không thu hút được dòng tiền, thị trường đã mau chóng đảo chiều chỉ sau ít phút giao dịch. Trong tuần này sẽ diễn ra hoạt động cơ cấu danh mục của VNM ETF, FTSE Vietnam ETF, cũng như đáo hạn hợp đồng phái sinh tháng 6. Điều này đã khiến tâm lý giới đầu tư trở nên khá thận trọng. Các Bluechips như VHM, VJC, PNJ, VRE, MWG, FPT, MSN, HPG, GAS...đồng loạt giảm giá đã ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu có tính thị trường như chứng khoán, bất động sản, xây dựng...phần lớn cũng giảm điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 8,66 điểm (-1,01%) xuống 852,99 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 02 mã tăng/21 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 40,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.339 tỷ đồng.
- Điểm sáng trong phiên giao dịch đầu tuần là việc khối ngoại trở lại mua ròng hơn 116 tỷ đồng, tập trung chủ yếu vào VNM (28,67 tỷ đồng), POW (22,96 tỷ đồng), BVH (15,34 tỷ đồng), E1VFN30 (15,21 tỷ đồng), VCB (13,44 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, EIB, HPG, VRE là những cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với giá trị lần lượt là 15,36 tỷ đồng; 15,23 tỷ đồng và 9,35 tỷ đồng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	946.95	- 0.00	16.63	6.84
Dow Jones	26,112.53	0.09	16.68	-
S&P 500	2,889.67	0.09	18.93	-
Nikkei 225	21,088.50	- 0.17	15.72	5.51
Shanghai	2,891.35	0.13	13.94	15.56
DAX	12,085.82	- 0.09	15.98	-
Vàng	1,340.92	0.17	-	-
Dầu WTI	51.83	- 0.19	-	-

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 18/06/2019			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			
[EU] CPI T.5			
[EU] Core CPI T.5			
Thứ Tư – 19/06/2019			
[US] Họp FOMC			
[UK] CPI T.5			
[UK] PPI T.5			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall tăng điểm nhẹ trong phiên đầu tuần trong bối cảnh nhà đầu tư dồn sự quan tâm tới cuộc họp Fed sẽ diễn ra trong tuần này. Dưới sự dẫn dắt của nhóm công nghệ, chỉ số Dow Jones và S&P 500 đều được cộng thêm 0,09% trong khi Nasdaq Composite tăng vượt trội hơn với 0,6%. Nhóm FAANG có sức bật khỏe nhất phiên này: Facebook +4,2%, Netflix +3,2%, Amazon +0,9% và Apple +0,6%. Dollar đi ngang còn lợi tức trái phiếu các kỳ hạn giảm rất nhẹ so với tham chiếu, hiện lợi tức của trái phiếu 10 năm và 30 năm lần lượt đạt mức 2,08% và 2,577%.
- Nổi gót Mỹ, sáng nay châu Á mở cửa trong sắc xanh khá tích cực: Kospi +0,42%, ASX +0,25% còn Nhật trong những phút giao dịch đầu phiên đã vượt lên trên rất nhẹ so với tham chiếu. Yên Nhật giảm nhẹ từ giá 108,6 USD xuống 108,53 USD.
- Giá dầu Brent giao sau tháng 8 giảm 1,18 USD xuống 60,82 USD/thùng trong khi WTI xuống 1,1% về mức 51,93 USD/thùng. Giá vàng spot ngược chiều lên 0,1% đóng cửa tại giá 1.340,20 USD/ounce, futures vàng cũng tăng 1,60 USD lên 1.342,90 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- TCB giảm 400 đồng xuống 20.800 đồng và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh quanh vùng 28.000 đồng/cp vào cuối tháng 2, TCB có chuỗi giảm giá kéo dài gần 4 tháng tương đương mức giảm gần 26%. Đường giá đang nằm dưới đường MA20, MA50, MA100 và MA200 ngày, các chỉ báo kỹ thuật đều cho tín hiệu bán mạnh. Ngắn hạn, chỉ số sẽ tiếp tục đi tìm điểm cân bằng với những mức hỗ trợ thấp hơn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.50	123,700	0.41	1.06%	74.80	0.00	23.14	23.14
TCB	Banks	7.90	20,800	0.24	1.18%	21.38	-1.30	8.77	8.77
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	114,500	0.00	1.49%	32.00	-0.60	88.25	88.25
MSN	Financial Services	6.49	83,500	-0.36	1.67%	16.89	-0.46	18.51	18.51
HPG	General Industrials	6.22	22,450	-0.22	0.44%	39.97	-1.18	7.78	7.78
VPB	Banks	5.35	18,600	2.20	3.02%	55.19	0.00	6.86	6.86
VJC	Travel & Leisure	5.43	119,900	0.08	1.57%	55.57	-0.70	12.36	12.36
VHM	Real Estate Investment & Services	4.58	78,000	-0.12	1.40%	23.43	-0.95	17.48	17.48
MBB	Banks	4.39	20,700	0.49	1.95%	30.44	0.00	6.93	6.93
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.23	87,800	-0.34	1.01%	50.78	-0.53	12.45	12.45
SAB	Beverages	3.22	273,000	-0.36	2.66%	3.17	0.00	42.14	42.14
VCB	Banks	3.43	69,200	2.82	3.42%	160.74	0.00	15.80	15.80
STB	Banks	3.28	11,450	0.43	1.29%	8.58	-0.49	9.43	9.43
HDB	Banks	3.04	26,500	0.00	1.89%	42.15	-0.10	9.11	9.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.00	44,050	-0.34	1.13%	22.22	-0.27	10.96	10.96
NVL	Real Estate Investment & Services	3.15	57,800	0.68	0.85%	23.03	-0.74	16.11	16.11
EIB	Banks	3.24	18,550	-0.27	1.65%	1.54	0.52	45.18	45.18
VRE	General Retailers	2.50	34,000	0.58	0.87%	15.34	-0.56	33.65	33.65
PNJ	General Retailers	2.15	72,200	-0.67	2.02%	19.11	-0.51	15.45	15.45
GAS	Oil & Gas Producers	1.63	101,900	0.49	1.08%	16.18	-0.01	16.79	16.79
SSI	Financial Services	1.26	24,600	0.00	1.01%	8.36	-0.09	11.48	11.48
CTG	Banks	1.02	20,450	0.74	2.23%	50.92	0.06	13.78	13.78
GMD	Industrial Transportation	1.09	25,950	-0.19	0.58%	2.57	0.00	11.62	11.62
REE	Industrial Engineering	0.90	31,550	-0.62	1.25%	7.76	-0.07	5.64	5.64
ROS	Construction & Materials	0.86	30,150	1.99	1.86%	193.03	-0.13	79.74	79.74
CTD	Construction & Materials	0.70	99,100	-1.92	1.76%	3.31	-0.19	6.00	6.00
SBT	Food Producers	0.75	17,200	0.29	1.18%	11.16	0.00	22.74	22.74
CII	Construction & Materials	0.65	22,450	0.22	1.33%	1.05	-0.10	67.30	67.30
DPM	Chemicals	0.43	16,500	-1.15	2.94%	4.35	-0.15	13.19	13.19
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	104,300	-2.38	3.21%	0.90	-0.11	25.24	25.24

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn